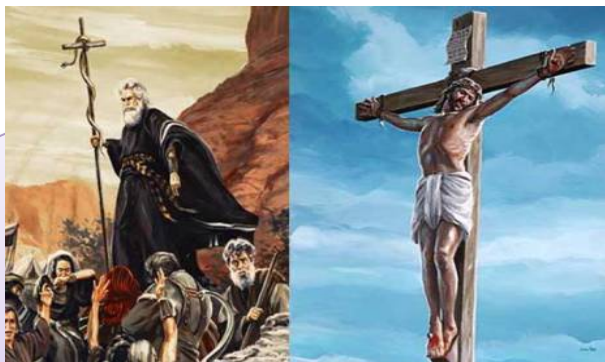


4. SØNDAG I FASTEN

Joh 3,14–21

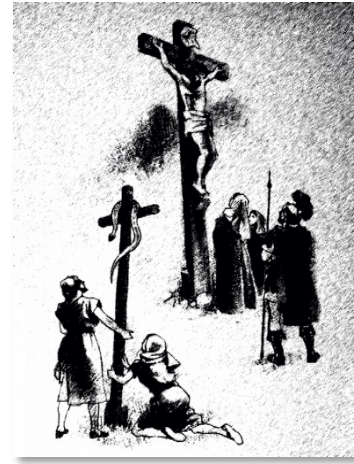
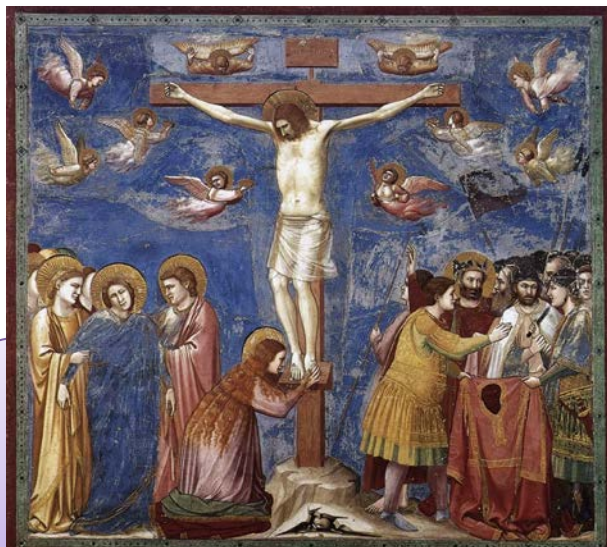
På den tid sa Jesus til Nikodemos: «Som Moses reiste slangen i ørkenen, slik skal Menneskesønnen bli løftet opp – for at hver og en som tror, ved ham skal få det evige liv i eie.»

Ja, så høyt elsket Gud verden, at han gav sin enbårne Sønn til pris – for å frelse fra undergang alle som tror på ham, og gi dem det evige liv i eie. Gud sendte jo sin Sønn til verden, ikke for å fordømme den, men for at verden skulle bli frelst ved ham. Den som tror på ham, blir ikke dømt; men den som ikke tror, er allerede dømt, fordi han ikke har villet tro på Guds enbårne Søns navn. Og så lyder dommen: At lyset er kommet til verden, og menneskene valgte mørket fremfor lyset, fordi deres verk var ondt. For hver og en av dem som gjør ondt, hater lyset og holder seg borte fra det, for å unngå at hans gjerninger blir avslørt. Men den som handler som sannheten byr, han kommer frem i lyset, så det kan bli åpenbart at hans verk er gjort i Gud.



A jak Mojżesz wywyższył węęa na pustyni, tak potrzeba, by wywyższono Syna Człowieczego, aby każdy, kto w Niego wierzy, miał życie wieczne. Tak bowiem Bóg umiłował świat, że Syna swego Jednorodzonego dał, aby każdy, kto w Niego wierzy, nie zginął, ale miał życie wieczne. Albowiem Bóg nie posłał swego Syna na świat po to, aby świat potępił, ale po to, by świat został przez Niego zbawiony. Kto wierzy w Niego, nie podlega potępieniu; a kto nie wierzy, już został potępiony, bo nie uwierzył w imię Jednorodzonego Syna Bożego. A sąd polega na tym, że światło przyszło na świat, lecz ludzie bardziej umiłowali ciemność aniżeli światło: bo złe były ich uczynki. Każdy bowiem, kto się dopuszcza nieprawości, nienawidzi światła i nie zbliża się do światła, aby nie potępiono jego uczynków. Kto spełnia wymagania prawdy, zbliża się do światła, aby się okazało, że jego uczynki są dokonane w Bogu».

Khi ấy, Chúa Giêsu nói với Nicôđê mô rằng: "Nhu Môtê đã treo con rắn lên ở sa mạc thế nào, thì Con Người cũng sẽ phải treo lên như vậy, để tất cả những ai tin ở Người, sẽ không bị huỷ diệt, nhưng được sống đời đời. Vì Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một mình, để tất cả những ai tin Con Ngài thì không phải hư mất, nhưng được sống đời đời, vì Thiên Chúa không sai Con của Ngài giáng trần để luận phạt thế gian, nhưng để thế gian nhờ Con Ngài mà được cứu độ. Ai tin Người Con ấy thì không bị luận phạt. Ai không tin thì đã bị luận phạt rồi, vì không tin vào danh Con Một Thiên Chúa; và đây án phạt là sự sáng đã đến thế gian, và người đời đã yêu sự tối tăm hơn sự sáng, vì hành động của họ xấu xa. Thật vậy, ai hành động xấu xa thì ghét sự sáng, và không đến cùng sự sáng, sợ những việc làm của mình bị khiển trách; nhưng ai hành động trong sự thật thì đến cùng sự sáng, để hành động của họ được sáng tỏ là họ đã làm trong Thiên Chúa".



Jesus said to Nicodemus: "Just as Moses lifted up the serpent in the desert, so must the Son of Man be lifted up, so that everyone who believes in him may have eternal life."

For God so loved the world that he gave his only Son, so that everyone who believes in him might not perish but might have eternal life. For God did not send his Son into the world to condemn the world, but that the world might be saved through him. Whoever believes in him will not be condemned, but whoever does not believe has already been condemned, because he has not believed in the name of the only Son of God. And this is the verdict, that the light came into the world, but people preferred darkness to light, because their works were evil. For everyone who does wicked things hates the light and does not come toward the light, so that his works might not be exposed. But whoever lives the truth comes to the light, so that his works may be clearly seen as done in God.